

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22-7-2025
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.
2. Ông Lý Seo Vần.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/6/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vi Quốc Tr, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn X, xã Gi, huyện B, tỉnh L (Nay là xã Gi, tỉnh L) - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Vũ Thị S, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Thôn X, xã Gi, huyện B, tỉnh L (Nay là xã Gi, tỉnh L) - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, anh Vi Quốc Tr trình bày:

Anh và chị Vũ Thị S chung sống như vợ chồng từ đầu năm 1992 và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương nhưng anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Sau ngày cưới anh chị về chung sống hạnh phúc một thời gian đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không thông cảm, chia sẻ được với nhau. Từ đó anh chị không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng hay xảy ra cãi nhau nên cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ năm 2005 đến nay không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vì vậy anh Trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Sưu theo quy định.

Tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị S trình bày: Chị và anh Vi Quốc Tr chung sống như vợ chồng từ năm 1992 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định và đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị Sừ **ngghi ngờ anh Trọng có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, từ đó vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến cãi chửi nhau và không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc.** Anh chị đã sống ly thân, **tuy mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được.** Nay anh Sừ đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì chị không nhất trí, vì chị xét thấy vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng để giải quyết ly hôn và mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn, quay về đoàn tụ gia đình. Trường hợp anh Sừ kiên quyết xin ly hôn thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh chị có hai người con chung tên là Vi Quốc Th, sinh ngày 20/5/1994 và Vi Thị H, sinh ngày 08/8/2004. Hiện nay các cháu phát triển bình thường và đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với vụ án này, Tòa án không hòa giải về quan hệ hôn nhân vì các đương sự không đăng ký kết hôn. Toà án đã tiến hành phiên họp công khai các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vi Quốc Tr khởi kiện xin ly hôn với chị Vũ Thị S đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, anh Vi Quốc Tr và chị Vũ Thị S đều đăng ký hộ khẩu tại xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai). Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Quốc Tr và chị Vũ Thị S chung sống như vợ chồng từ năm 1992 đến nay nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh Trọng cũng đã có đơn và được Ủy ban nhân dân xã Gia Phú xác nhận anh Vi Quốc Tr và chị Vũ Thị S không đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng là đúng.

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm, từ đó anh chị không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng hay xảy ra cãi nhau nên cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh Trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn nhưng chị Sừ không đồng ý vì mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn, quay về đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh chị đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc và đã sống ly thân từ cuối năm

2005 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đều không có giải pháp nào để khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn của vợ chồng anh Trọng đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật, vì vậy việc anh Trọng xin ly hôn với chị Sửu là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình chung sống anh, chị có mâu thuẫn và không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Vi Quốc Tr và chị Vũ Thị S theo quy định tại Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Sửu không đến Tòa án để tham dự phiên tòa. Tại phiên tòa, anh Trọng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Vi Quốc Tr và chị Vũ Thị S là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai người con chung tên là Vi Quốc Th, sinh ngày 20/5/1994 và Vi Thị H, sinh ngày 08/8/2004, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn các cháu đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Vi Quốc Tr phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, **Điều 238**, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Vi Quốc Tr và chị Vũ Thị S.

2. Về án phí: Anh Vi Quốc Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002532 ngày 10/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, tỉnh Lào Cai); Anh Vi Quốc Tr đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm **vắng mặt nguyên đơn**, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 6 (2);
- Phòng THADS Khu vực 6;
- UBND xã Gia Phú;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy